

Bản án số: 10/2021/DS - ST.

Ngày: 01 - 3 - 2021.

V/v “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN LONG P, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Nguyễn Kim Phước
2. Ông Huỳnh Quyết Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Buól –Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện L, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện L, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 14/2020/TLST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2020 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị L, sinh năm 1966; địa chỉ: Số 182, ấp Ph, xã Hậu Th, Huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

- Bị đơn: Ông Trần Quốc H, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 181, ấp P, xã Hậu Th, Huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

- Người làm chứng:

+ Bà Phạm Thị Ngọc Yến, sinh năm 1986; địa chỉ: Số nhà 181, ấp P, xã Hậu Th, Huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

+ Bà Đoàn Thị Thúy, sinh năm 1964; địa chỉ: ấp P, xã Hậu Th, Huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

+ Ông Trần Văn Nghĩ, sinh năm 1952; địa chỉ: Số nhà 84, ấp P, xã Hậu Th, Huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

+ Ông Trần Văn Cường, sinh năm 1969; địa chỉ: Số nhà 182, ấp P, xã Hậu Th, Huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 01/01/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Võ Thị L trình bày:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 09/10/2019, bà Võ Thị L có sang nhà mẹ của ông Trần Quốc H để nói chuyện. Khi bà L ra về, H đã chặn đường sau đó nắm tóc và đánh bà L 03 cái vào vùng gáy và dùng lời lẽ khiêu khích bà L. Do bị đánh nên bà L bị choáng và té. Sau đó bà L nhặt một trái dừa mủ ném lại H, H đỡ làm trúng vào chân con của H đứng phía sau nên H tiếp tục nắm tóc và dùng chân đá bà L té văng ra lộ. Sự việc H đánh bà L có sự chứng kiến của ông Bảy Nghĩ, sau khi được ngăn cản thì bà L đi về nhà. Vụ việc sau đó được Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an Huyện L giải quyết, kết quả giám định thương tích của Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà L do thương tích gây nên hiện tại là 2%.

Sau khi bị H đánh bà L đã tự lo toàn bộ các chi phí điều trị và mất ngày công lao động của bà và người chăm sóc, cụ thể gồm:

1. Chi phí điều trị tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng từ ngày 11/10/2019 đến ngày 14/10/2019, các khoản:

+ Tiền thuê xe: 600.000đồng;

+ Tiền ăn: 01 người x 04 ngày x 80.000đồng/ngày = 320.000đồng.

+ Tiền điều trị: 1.532.000đồng.

+ Tiền ngày công lao động: 02 người x 04 ngày x 200.000đồng/ngày = 1.600.000đồng.

+ Tiền Chi phí tái khám tại bệnh viện Đa khoa Sóc Trăng, gồm tiền thuê xe, thu nhập bị mất của người bị thiệt hại và người chăm sóc người bị thiệt hại: 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

Tổng cộng: 4.652.000 đồng.

2. Chi phí điều trị tại phòng khám Đa khoa Vạn Phúc (Sóc Trăng) ngày 10/10/2019, các khoản:

+ Tiền thuê xe: 100.000đồng.

+ Tiền ăn, 02 người x 01 ngày x 80.000đồng/ngày = 160.000đồng.

+ Tiền điều trị: 590.000đồng.

+ Tiền ngày công lao động: 02 người x 01 ngày x 200.000đồng/ngày = 400.000đồng.

Tổng cộng: 1.250.000 đồng.

3. Chi phí điều trị tại bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ (Cần Thơ) vào ngày 01/11/2019, các khoản:

+ Tiền thuê xe taxi: 600.000đồng.

+ Tiền ăn, 02 người x 01 ngày x 80.000đồng/ngày = 160.000đồng.

+ Tiền chụp CT Scan: 1.547.000đồng.

+ Tiền ngày công lao động: 02 người x 01 ngày x 200.000đồng/ngày = 400.000đồng.

Tổng cộng: 2.707.000 đồng.

4. Tổn hại sức khỏe: 20 ngày x 200.000đồng = 4.000.000đồng.

5. Tổn hại tinh thần: 2.980.000đồng.

Theo đơn khởi kiện bà yêu cầu ông H phải bồi thường cho bà tổng số tiền là 16.449.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay bà thay đổi yêu cầu khởi kiện buộc ông Trần Quốc H phải bồi thường cho bà tổng số tiền là 15.589.000 đồng.

- *Tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn ông Trần Quốc H trình bày:* Giữa gia đình ông và gia đình bà L có xảy ra mâu thuẫn. Vào ngày 09/10/2019 bà L có lớn tiếng với gia đình ông và có hành vi dùng trái dừa ném trúng con của ông nên ông đã phản kháng lại bằng cách xô đẩy bà L té xuống và gây thương tích cho bà L là 02%. Ông thừa nhận thương tích theo giấy chứng nhận thương tích số: 161/CN ngày 21/10/2019 và bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 297 ngày 05/12/2019 xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Võ Thị L là 02% của bà L do ông gây ra vào ngày 09/10/2020 nhưng việc bà L yêu cầu ông bồi thường 15.589.000 đồng theo đơn khởi kiện là ông không đồng ý vì việc ông gây thương tích cho bà L là do bảo vệ con ông nên ông chỉ đồng ý hỗ trợ tiền than thuốc là 500.000 đồng. Tất cả các lời khai của ông tại cơ quan điều tra là do ông tự khai, không ai ép buộc; Công an Hện L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 05/QĐ- XPVPHC ngày 09/01/2020 đối với ông về hành vi xâm hại đến sức khỏe của bà Võ Thị L quy định tại điểm e khoản 5 Nghị định 167/2013/NĐ – CP với mức tiền phạt là 2.500.000 đồng và ngày 09/01/2020 ông nhận được quyết định nhưng không có khiếu nại gì.

- *Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện L tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:*

Về tố tụng: Việc Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Xác định đúng quan hệ tranh chấp. Từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Mục 1 phần II Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn một số quy định của Bộ Luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Căn cứ vào khoản 4 Điều 26; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Buộc ông Trần Quốc H phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Võ Thị L số tiền 9.632.000 đồng (Chín triệu sáu trăm ba mươi hai nghìn đồng) gồm các khoản sau:

- Tiền thuê phương tiện đưa người bị thiệt hại đi cấp cứu tại cơ sở y tế: 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

- Chi phí điều trị tại bệnh viện Đa khoa Sóc Trăng: 1.532.000 đồng (Một triệu năm trăm ba mươi hai nghìn đồng).

- Chi phí thực tế cần thiết cho người bị thiệt hại (tiền ăn): 320.000 đồng (Ba trăm hai mươi nghìn đồng).

- Thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại: 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng).

- Thu nhập thực tế của người chăm sóc người bị thiệt hại: 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng).

- Chi phí tái khám tại bệnh viện Đa khoa Sóc Trăng, gồm tiền thuê xe, thu nhập bị mất của người bị thiệt hại và người chăm sóc người bị thiệt hại: 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe sau khi điều trị: 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)

- Tiền tổn thất về tinh thần: 2.980.000 đồng (Hai triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng).

Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà L yêu cầu ông H bồi thường số tiền 5.957.000 đồng, bao gồm: Chi phí điều trị tại phòng khám Đa khoa Vạn Phúc (Sóc Trăng) là 1.250.000 đồng; Chi phí điều trị tại bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ (Cần Thơ) là 2.707.000 đồng và tiền bồi dưỡng về sức khỏe là 2.000.000 đồng.

Ông H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa có sự vắng mặt của người làm chứng là bà Đoàn Thị Thúy. Xét thấy, bà Đoàn Thị Thúy đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và việc vắng mặt của bà Thúy không ảnh hưởng cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 229 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Đoàn Thị Thúy.

Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn bà Võ Thị L yêu cầu bị đơn ông Trần Quốc H phải bồi thường cho bà số tiền là 16.449.000 đồng. Tại phiên tòa nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện buộc ông H phải bồi thường cho bà tổng số tiền là 15.589.000 đồng. Xét thấy, việc thay đổi yêu cầu của nguyên đơn không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên căn cứ vào Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Võ Thị L cho rằng ngày 09/10/2019 tại nhà bà Đoàn Thị Thúy tại ấp P, xã Hậu Th, Hện L, tỉnh Sóc Trăng có xảy ra xô xát giữa bà và bị đơn ông Trần Quốc H. Ông H có hành vi xô xát dùng tay đánh và xô ngã bà dẫn đến thương tích theo giấy chứng

nhận thương tích số: 161/CN ngày 21/10/2019 của bệnh viện đa khoa Sóc Trăng và bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 297 ngày 05/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà là 02% xác định là do bị đòn gây ra vào ngày 09/10/2019. Bị đòn ông Trần Quốc H không phản đối nội dung trình bày nêu trên của nguyên đơn bà L nên căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án công nhận tình tiết này là sự thật.

Tuy nhiên, nguyên đơn bà L cho rằng bị đòn là người có lỗi trong việc gây thương tích cho bà; phía bị đòn ông H cho rằng do nguyên đơn có hành vi dùng trái dứa ném trúng con của ông, do bức tức nên ông đã phản kháng lại và gây thương tích cho bà với tỷ lệ 2%, ông không có lỗi. Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bị đòn đều thừa nhận ngày 09/10/2019 có gây thương tích cho nguyên đơn theo giấy chứng nhận thương tích số: 161/CN ngày 21/10/2019 của bệnh viện đa khoa Sóc Trăng và bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 297 ngày 05/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của nguyên đơn là 02%. Mặt khác, ngày 09/01/2020 Công an Hện L ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 05/QĐ-XPVPHC ngày 09/01/2020 đối với ông H về hành vi xâm hại đến sức khỏe của bà Võ Thị L quy định tại điểm e khoản 5 Nghị định 167/2013/NĐ – CP với mức tiền phạt là 2.500.000 đồng và ngày 09/01/2020 ông nhận được quyết định nhưng không có khiếu nại gì. Bên cạnh đó, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân Hện L có ra Thông báo bổ sung tài liệu, chứng cứ số 277/TB-TA ngày 23/11/2020 với nội dung yêu cầu bị đòn là ông Trần Quốc H cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh ông không có lỗi trong việc gây thương tích với tỷ lệ tổn hại cơ thể là 02% cho nguyên đơn bà L vào ngày 09/10/2029 nhưng ông không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì. Từ nhận định nêu trên đối chiếu với Điều 584, 586 Bộ luật dân sự năm 2015; Mục 1 phần I Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn một số quy định của Bộ Luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định bị đòn có hành vi trái pháp luật làm tổn hại đến sức khỏe cho nguyên đơn vào ngày 09/01/2019 với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 02%, bị đòn nhận thức rõ hành vi của mình sẽ gây thiệt hại cho nguyên đơn mà vẫn thực hiện và bị đòn là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại do mình gây ra là có căn cứ.

Xét yêu cầu của nguyên đơn bà L buộc bị đòn là ông H bồi thường cho bà tổng số tiền 15.589.000 đồng. Đối với yêu cầu của nguyên đơn thì phía bị đòn chỉ đồng ý hỗ trợ số tiền thuốc điều trị là 500.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối chiếu với Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 và Mục 1 phần II Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn một số quy định của Bộ Luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, xét yêu cầu của nguyên đơn Hội đồng xét xử chấp nhận những khoản bồi thường theo quy định, gồm: Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại bao gồm: theo như giấy ra viện của Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng xác định

ngày vào viện là ngày 11/10/2019 và ngày ra viện là ngày 14/10/2019 là 04 ngày , cụ thể:

- Tiền thuê phương tiện đưa người bị thiệt hại đi cấp cứu tại cơ sở y tế: 600.000 đồng;

- Chi phí điều trị: 1.532.000đồng.

- Chi phí thực tế cần thiết cho người bị thiệt hại (tiền ăn): 04 ngày x 80.000 đồng/01 ngày x 01 người = 320.000 đồng.

- Thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại: Theo xác nhận bà L phụ giúp việc nhà thu nhập 200.000 đồng/01 ngày x 04 ngày = 800.000 đồng.

- Thu nhập thực tế của người chăm sóc người bị thiệt hại: Theo đơn xin xác nhận ngày 06/01/2021 ông Cường (chồng bà L) thu nhập 300.000 đồng/01 ngày x 04 ngày = 1.200.000 đồng. Tuy nhiên bà L chỉ yêu cầu 200.000 đồng x 04 ngày = 800.000 đồng.

- Chi phí tái khám tại bệnh viện đa khoa Sóc Trăng gồm tiền thuê xe, thu nhập bị mất của người bệnh và người nuôi bệnh là 01 ngày tổng số tiền: 600.000 đồng.

- Tiền tổn thất về tinh thần: Tại phiên tòa nguyên đơn yêu cầu bồi thường 2.980.000 đồng. Xét thấy, đối chiếu Điều 590 Bộ luật dân sự; tiểu mục 1.5 Mục 1 phần II Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn một số quy định của Bộ Luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng Hội đồng xét xử thấy rằng việc bị đơn gây thương tích cho nguyên đơn ảnh hưởng đến sinh hoạt gia đình và cá nhân của nguyên đơn nên cần buộc bị đơn phải bồi thường tương đương 02 tháng lương cơ sở theo Nhà nước quy định là thỏa đáng, số tiền được tính như sau: 02 tháng x 1.490.000 đồng/tháng = 2.980.000 đồng.

- Tiền bồi dưỡng sức khỏe sau khi điều trị: 20 ngày x 100.000 đồng/ngày = 2.000.000 đồng.

Tổng chi phí buộc bị đơn bồi thường cho nguyên đơn là 9.632.000 đồng (Chín triệu sáu trăm ba mươi hai nghìn đồng) là có căn cứ chấp nhận.

Đối với chi phí điều trị tại phòng khám Đa khoa Vạn Phúc (Sóc Trăng) ngày 10/10/2019, các khoản: Tiền thuê xe: 100.000đồng; Tiền ăn, 02 người x 01 ngày x 80.000đồng/ngày = 160.000đồng; Tiền điều trị: 590.000đồng; Tiền ngày công lao động: 02 người x 01 ngày x 200.000đồng = 400.000đồng; Chi phí điều trị tại bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ (Cần Thơ) vào ngày 01/11/2019, các khoản: Tiền thuê xe taxi: 600.000đồng; Tiền ăn, 02 người x 01 ngày x 80.000đồng/ngày = 160.000đồng; Tiền chụp CT Scan: 1.547.000đồng; Tiền ngày công lao động: 02 người x 01 ngày x 200.000đồng = 400.000đồng và tiền bồi dưỡng về sức khỏe 20 ngày là 2.000.000 đồng. Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn thừa nhận chi phí khám tại phòng khám Đa khoa Vạn Phúc (Sóc Trăng) và bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ (Cần Thơ) do nguyên đơn tự đi khám, không có theo chỉ định của bác sỹ và tiền bồi dưỡng sau khi điều trị là 2.000.000 đồng là không phù hợp. Từ nhận định nêu

trên không chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn về yêu cầu bồi thường số tiền 5.957.000 đồng bao gồm: chi phí điều trị tại phòng khám đa khoa Vạn Phúc (Sóc Trăng) là 1.250.000 đồng; Chi phí điều trị tại bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ (Cần Thơ) là 2.707.000 đồng và tiền bồi dưỡng về sức khỏe là 2.000.000 đồng là có căn cứ.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Như đã phân tích nêu trên xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Hện L đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 584, 590 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Mục 1 phần II Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn một số quy định của Bộ Luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

-Căn cứ vào khoản 4 Điều 26; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị L về việc buộc ông Trần Quốc H phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Võ Thị L số tiền là 9.632.000 đồng (Chín triệu sáu trăm ba mươi hai nghìn đồng), gồm các khoản sau:

- Tiền thuê phương tiện đưa người bị thiệt hại đi cấp cứu tại cơ sở y tế: 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

- Chi phí điều trị tại bệnh viện Đa khoa Sóc Trăng: 1.532.000đồng (một triệu năm trăm ba mươi hai nghìn đồng).

- Chi phí thực tế cần thiết cho người bị thiệt hại (tiền ăn): 320.000 đồng (Ba trăm hai mươi nghìn đồng).

- Thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại: 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng).

- Thu nhập thực tế của người chăm sóc người bị thiệt hại: 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng).

- Chi phí tái khám tại bệnh viện Đa khoa Sóc Trăng gồm tiền thuê xe, thu nhập bị mất của người bị thiệt hại và người chăm sóc bệnh: 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe sau khi điều trị: 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)

- Tiền tổn thất về tinh thần: 2.980.000 đồng (Hai triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng).

2. Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà Võ Thị L cho đến khi thi hành án xong, nếu ông Trần Quốc H không trả số tiền nêu trên cho bà Võ Thị L thì hàng tháng ông Trần Quốc H còn phải trả cho bà Võ Thị L số tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị L về việc buộc ông Trần Quốc H phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Võ Thị L số tiền là 5.957.000 đồng (Năm triệu chín trăm năm mươi bảy nghìn đồng) bao gồm: Chi phí điều trị tại phòng khám Đa khoa Vạn Phúc (Sóc Trăng) là 1.250.000 đồng; Chi phí điều trị tại bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ (Cần Thơ) là 2.707.000 đồng và tiền bồi dưỡng về sức khỏe là 2.000.000 đồng.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Quốc H phải chịu 481.600 đồng (Bốn trăm tám mươi một nghìn sáu trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Nguyên đơn; bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND Hện L;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS HệnLong Phú;
- Lưu (HS,VP).

Dương Thị Thanh Hoa